**Tiết 56 : ÔN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần đạt:**

- Hiểu được các đặc điểm của thể loại truyện đồng thoại.

- Hiểu được các đặc điểm của một bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.

- Nắm được cách viết/trình bày bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực riêng biệt:**

- Năng lực nhận diện các đặc điểm của truyện đồng thoại, của bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.

- Năng lực viết/ trình bày bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.

**3. Phẩm chất:**

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**1. Mục tiêu:**Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình.

**2. Nội dung:** HS lắng nghe, trả lời câu hỏi của GV

**3. Sản phẩm:** Suy nghĩ của HS

**4. Tổ chức thực hiện:**

- GV yêu cầu HS nhớ lại các văn bản đã học trong chủ đề: hững trải nghiệm trong đời.

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.*

*- Từ chia sẻ của HS, GV dẫn dắt vào bài học mới:* Bài học hôm nay chúng ta sẽ cùng ôn tập các kiến thức trong bài 4.

**B. HOẠT ĐỘNGHÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Ôn tập về đọc**

**1. Mục tiêu:**HS nắm được nội dung, các sự kiện đặc sắc của các văn bản đã học.

**2. Nội dung:** GV trình bày vấn đề

**3. Sản phẩm:** câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  **NV1: Câu 1**  GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, ghép các phần nội dung phù hợp với ba văn bản và trình bày.   |  |  | | --- | --- | | **Văn bản** | **Nội dung** | | Bài học đường đời đầu tiên |  | | Giọt sương đêm |  | | Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ |  |   **NV2: Câu 2, 3**  - GV sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn, cho HS thảo luận: *Theo em, cách cảm nhận cuộc sống của các nhân vật trong ba văn bản trên có gì giống và khác nhau?*  *- Trong ba văn bản trên, văn bản nào thuộc thể loại truyện đồng thoại? Dựa vào đâu, em cho là như vậy?*  - HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng.  - GV chuẩn kiến thức: | **I. Ôn tập văn bản**  1. Nội dung các văn bản đã học  2. Cách cảm nhận cuộc sống của các nhân vật trong ba văn bản.  - Giống nhau: các nhân vật đều có những trải nghiệm từ cuộc sống và qua đó, mỗi nhân vật đều rút ra được cho bản thân những bài học quý giá.  - Khác nhau:  + Bài học đường đời đầu tiên: nhân vật đã trải qua vấp ngã, sai lầm khiến bản thân phải ân hận. Từ đó rút ra được bài học cho chính mình.  + Giọt sương đêm: nhân vật đã trải qua một đêm thức trắng và sực tỉnh, nhận ra điều mình lãng quên từ lâu.  + Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ: nhân vật đã có những cảm nhận sâu sắc về cuộc sống thông qua những trải nghiệm từ thiên nhiên, con người xung quanh mình. |

1. Tóm tắt nội dung các văn bản đã học

|  |  |
| --- | --- |
| **Văn bản** | **Nội dung chính** |
| Bài học đường đời đầu tiên | Văn bản miêu tả Dế Mèn có vẻ đẹp cường tráng nhưng tính cách kiêu căng xốc nổi đã gây ra cái chết của Dế Choắt . Dế Mèn hối hận và rút ra bài học  cho mình. |
| Giọt sương đêm | Văn bản kể về Bọ Dừa đến xóm Bờ Giậu để tìm một chỗ trọ. Bọ Dừa đã quyết định ngủ tạm ngoài vòm trúc và trong đêm ấy ông đã cảm nhận được những âm thanh, hình ảnh quen thuộc và đặc biệt là giọt sương đêm rơi khiến ông tỉnh giấc, sực nhớ quê nhà. Sáng hôm sau ông đã quyết định trở về quê. |
| Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ | Truyển kể về nhân vật tôi đã được người cha hướng dẫn những cách cảm nhận về cuộc sống, nhắm mắt sờ từng bông hoa rồi tập đoán, ngửi mùi hương và đoán tên hoa, những món quà… Qua đó thấy được tình yêu thương người cha dành cho đứa con. |

**Hoạt động 2: Ôn tập về viết**

**1. Mục tiêu:**HS nắm được cách trình bày bài viết hoặc nói.

**2. Nội dung:** GV trình bày vấn đề

**3. Sản phẩm:** câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS: HS làm việc cá nhân vẽ sơ đồ vào vở và điền những đặc điểm của kiểu bài kể lại trải nghiệm của bản thân.  - HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng. | **I. Ôn tập viết** |

1. Sơ đồ vào vở và điền những đặc điểm của kiểu bài kể lại trải nghiệm của bản thân



**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**2. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**3. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**4. Tổ chức thực hiện:**

*- GV đặt câu hỏi cho HS:*  Em rút ra bài học kinh nghiệm gì về cách kể lại một trải nghiệm của bản thân.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**2. Nội dung:**Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

**3. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

- Trong cuộc sống những trải nghiệm sẽ giúp ta có thêm kinh nghiệm sống, cảm nhận thiên nhiên, con người và cuộc sống trọn vẹn hơn.

- Hiểu được những giá trị trong cuộc sống và hoàn thiện nhân cách, tâm hồn mình hơn.

**4. Tổ chức thực hiện:**

*- GV hướng dẫn HS:* Qua những gì đã học trong bài này, em nghĩ gì về ý nghĩa của trải nghiệm đối với cuộc sống của chúng ta.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**IV. HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC:**

**1. Bài vừa học:**

- Hiểu được các đặc điểm của thể loại truyện đồng thoại.

- Hiểu được các đặc điểm của một bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.

- Nắm được cách viết/trình bày bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.

1. **Bài sắp học:**

**VĂN BẢN: LAO XAO NGÀY HÈ**

- Nhận biết được hình thức ghi chép, cách kể sự việc, người kể chuyện của hồi kí.

- Nhận biết được chủ đề của văn bản

- Đặc điểm của chung và tác động của văn bản đến cá nhân.